**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-ĐHM *Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2015*

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2015**

Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng; Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và Công văn số 5201/BGDĐT-TCCB ngày 9/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập định kỳ hàng năm**.**

1. **Mục đích, yêu cầu**

1. Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập cá nhân để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập, phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, viên chức và góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

 2. Xác định thời gian cách làm cho các khoa, phòng, trung tâm, cá nhân để tổ chức thực hiện nghiêm túc và đúng các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập.

 3. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại mẫu bản kê khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai.

1. **Nội dung**
2. **Đối tượng Kê khai tài sản, thu nhập.**

Đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, cụ thể như sau:

 Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường, Viện trưởng, Phó Viện trưởng.

 Trưởng Phòng, Phó trưởng Phòng; Chủ nhiệm Khoa, Phó chủ nhiệm Khoa, Giám đốc, Phó Giám đốc các Trung tâm.

 Viên chức làm công việc quản lý ngân sách, kế toán, mua sắm công; trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc về tổ chức cán bộ; làm công tác thanh tra mà chưa được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân.

**2. Tài sản, thu nhập phải kê khai.**

Tài sản, thu nhập phải kê khai được quy định tại Điều 8 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP.

 Tài sản, thu nhập phải kê khai là tài sản, thu nhập thuộc sở hữu hoặc quyền sử dụng của bản thân, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên tại thời điểm hoàn thành Bản kê khai.

 Giá trị tài sản, thu nhập kê khai được tính bằng tiền phải trả khi mua, khi nhận chuyển nhượng, xây dựng hoặc giá trị ước tính khi được cho, tặng, thừa kế. Việc xác định giá trị tài sản: Người kê khai tự xác định giá trị các loại tài sản phải kê khai và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của nội dung kê khai.

**3. Giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm.**

Người có nghĩa vụ kê khai tự giải trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác,trung thực, kịp thời của những thông tin về nguồn gốc tài sản biến động (tăng hoặc giảm) theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP.

Việc tự giải trình nguồn gốc tài sản nói trên được thực hiện ngay khi kê khai tài sản theo quy định tại Mẫu Bản kê khai.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện giải trình về việc kê khai tài sản, thu nhập khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Điều 15 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP.

**4. Trình tự, thủ tục kê khai tiếp nhận bản kê khai.**

 Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được mẫu bản kê khai, việc kê khai phải được hoàn thành và nộp về Phòng Tổ chức – Hành chính;

 Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản kê khai, Phòng Tổ chức – Hành chính sẽ phân công bộ phận phụ trách kiểm tra tính đầy đủ các nội dung bản kê khai; trường hợp bản kê khai chưa đúng thì yêu cầu kê khai lại, thời hạn kê khai lại phải hoàn thành trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. (mỗi người thuộc diện phải kê khai phô tô 02 bản: Bản gốc nộp về Phòng Tổ chức – hành chính để quản lý lưu hồ sơ cán bộ, viên chức; 01 lưu cá nhân).

Đối với người kê khai là đối tượng thuộc Đảng ủy hoặc công chức thì người kê khai sẽ nộp thêm 01 bản để gửi đến Ban Tổ chức Đảng ủy Khối các Trường Đại học, Cao Đẳng Hà Nội và Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Việc kê khai tài sản thu nhập phải hoàn thành chậm nhất là ngày 12/01/2016;

Từ ngày 13/01/2016, Phòng Tổ chức – hành chính kiểm tra tính đầy đủ các nội dung của bản kê khai;

Từ ngày 22/01/2016, Yêu cầu những trường hợp phải kê khai lại (nếu có) thực hiện kê khai lại và nộp về Phòng Tổ chức – hành chính chậm nhất là ngày 25/01/2016.

1. **Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.**

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP.

Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập:

 Các khoa, phòng công bố công khai tài sản, thu nhập của các cá nhân có nghĩa vụ kê khai thuộc đơn vị mình thông qua cuộc họp giao ban định kỳ. Hoàn thành trước ngày 05/02/2016.

 Niêm yết công khai trên trang web thông tin nội bộ của Viện từ ngày 10/02/2016 đến ngày 28/02/2016.

**6. Tổ chức kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả hàng năm về minh bạch tài sản, thu nhập.**

Viện trưởng chỉ đạo Phòng Tổ chức – Hành chính tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả kê khai, xác minh, kết luận và công khai bản kết luận đối với người có nghĩa vụ kê khai và gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/4/2016.

***Nơi gửi:***  **VIỆN TRƯỞNG**

* Các ĐV thuộc Viện;
* Người có nghĩa vụ Kê khai;
* Lưu VT.